

# Mobilgard™ HSD 20W-50

ExxonMobil Marine, Việt Nam

## Product Description

Mobilgard HSD 20W-50 là dầu nhờn động cơ diesel cao tốc (HSD) dành cho nhiều ứng dụng hàng hải. Mobilgard HSD 20W-50 là dầu động cơ tải nặng, hiệu suất cao, đã được chứng minh cung cấp sự bảo vệ cho động cơ diesel hoạt động trong nhiều ứng dụng. Dầu được ExxonMobil khuyến dùng trong các ứng dụng tải nặng và môi trường vận hành hàng hải.

## Tính năng và Lợi ích

Những tính năng chính bao gồm:

| Tính năng                            | Ưu điểm và Lợi ích tiềm năng                |
|--------------------------------------|---------------------------------------------|
| Ổn định nhiệt độ và sự oxy hóa       | Kiểm soát sự tích tụ bùn và ngăn sự tạo cặn |
| Khả năng tẩy rửa/ phân tán tuyệt vời | Làm sạch hơn và tăng tuổi thọ động cơ       |
| Độ bền cắt ổn định                   | Giúp giảm tiêu thụ dầu và sự mài mòn        |

## Ứng dụng

ExxonMobil khuyến dùng cho:

- Động cơ diesel lai các thiết bị từ các nhà chế tạo động cơ hàng đầu
- Động cơ hàng hải đời cũ và được tân trang lại
- Động cơ đòi hỏi dầu đáp ứng cấp chất lượng API CF-4/CF/SG/SF

## Đặc tính và Sự chấp thuận

| Sản phẩm được khuyến nghị cho các ứng dụng đáp ứng theo yêu cầu: |
|------------------------------------------------------------------|
| API CF-4                                                         |
| API CF                                                           |

## Đặc tính và Thông số kỹ thuật

| Đặc tính                                               |            |
|--------------------------------------------------------|------------|
| Cấp độ nhớt                                            | SAE 20W-50 |
| Độ nhớt động học ở 40C, mm <sup>2</sup> /s, ASTM D445  | 148.9      |
| Độ nhớt động học ở 100C, mm <sup>2</sup> /s, ASTM D445 | 17.6       |
| Tro Sulfated, % khối lượng, ASTM D874                  | 1.0        |

|                                   |       |
|-----------------------------------|-------|
| TBN, mgKOH/g, ASTM D2896          | 8.4   |
| Điểm đông đặc, °C, ASTM D97       | -30   |
| Điểm chớp cháy, °C, ASTM D92      | 220   |
| Tỷ trọng ở 15C, g/cm3, ASTM D4052 | 0.880 |

## Sức khỏe và An toàn

Các khuyến nghị về Sức khỏe và An toàn đối với sản phẩm này thì sẽ tìm thấy trong bản An Toàn Sản Phẩm (MSDS) [@http://www.msds.exxonmobil.com/psims/psims.aspx](http://www.msds.exxonmobil.com/psims/psims.aspx)

Tất cả các nhãn hiệu được sử dụng ở đây là các nhãn hiệu hoặc thương hiệu đã được đăng ký bởi Tập đoàn ExxonMobil hoặc một trong các chi nhánh của Tập đoàn này.

09-2020

<http://www.exxonmobil.com>

EQUATOR CO., LTD